TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - NGHỆ AN** Số: 462/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 21 tháng 09 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 835/2026/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 08 năm 2026, giữa:
Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Ngọc Hiền S ngày: 03/04/1978

Số CCCD: 040178028880 cấp ngày 20/12/2021.

Nơi ĐKNKTT: khối A, phường T, tỉnh Nghệ An nay là khối T, phường T, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện nay: Tòa T11, khu đô thị V, D M, phường V, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: ông Hồ Xuân Minh S1 ngày: 27/10/1970

Số CCCD: 040070037275 cấp ngày 20/12/2021.

Nơi ĐKNKTT: khối A, phường T, tỉnh Nghệ An

Nơi ở hiện nay: Nhà số B, đường V, khối A, phường T, tỉnh Nghệ An nay là khối T, phường T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 09 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 09 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Hồ Xuân M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung, hai bên thỏa thuận thống nhất như sau: Con chung tên là Hồ Thị Quỳnh M1, sinh ngày 16/09/2003 đã đủ tuổi trưởng thành nên ở với ai là tùy con. Giao con chung tên là Hồ Ngọc K, sinh ngày 25/11/2009 cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi và trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con cho ông M do bà H không yêu cầu. Ông M có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Bà Nguyễn Thị Ngọc H cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Hồ Xuân M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản và nợ: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và Hồ Xuân M đều khai vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án can thiệp giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Ngọc H và Hồ Xuân M đều khai vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án can thiệp giải quyết.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị Ngọc H thỏa thuận tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, số tiền này được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001267 ngày 22/08/2026 của Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh N, hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc H số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND khu vực 1 – Nghệ An;*
- *TAND T. Nghệ An; VKSND T. Nghệ An.*
- *Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An*
- *UBND xã Diễn Châu, T. Nghệ An*
Để hủy Giấy đăng ký kết hôn
Số 02/08-01-2003 của UBND thị trấn Nguyễn Thị Tuyết Nhung Diễn Châu, T. Nghệ An
-*Lưu hồ sơ vụ án.*